

Số: **08/2022/QĐST-DS**

Tuy Hòa, ngày 22 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Uyên;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Oanh và ông Huỳnh Khắc Hiếu

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 06/2022/TLST- DS ngày 27/01/2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q; Địa chỉ trụ sở: Tầng 1 và tầng 2 Tòa nhà S – Đường ST, phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ liên hệ: Tầng M, Tòa nhà P – Đường K, Phường Y, Quận BT, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V là Tổng Giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Các ông Đặng Văn T, Trương Võ Văn Q, Phạm T, Vũ Tuấn A, đều là cán bộ Ngân hàng TMCP Q (Theo Giấy ủy quyền số 007710.22 ngày 15/02/2022 của Ngân hàng TMCP Q).

- Bị đơn: Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1982; Địa chỉ hộ khẩu thường trú: Khu phố N (Nay là Khu phố N4), Phường M, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Địa chỉ hiện nay: khu phố N5, Phường M, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn Nguyễn Thị Minh T có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q số tiền 360.885.022 đồng trong đó nợ gốc là 304.900.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 3.126.856 đồng, nợ lãi quá hạn là 52.858.165 đồng tính đến ngày 22/4/2022 theo Hợp đồng tín dụng số 1473104.20 ngày 26/02/2020 đã

được ký kết giữa các bên.

Thời gian, phương thức trả: Bị đơn Nguyễn Thị Minh T có nghĩa vụ trả một lần số tiền 360.885.022 đồng cho nguyên đơn ngay sau khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 23/4/2022, bị đơn Nguyễn Thị Minh T tiếp tục phải trả khoản tiền lãi trên số tiền chậm trả theo lãi suất đã thỏa thuận giữa các bên tại Hợp đồng tín dụng số 1473104.20 ngày 26/02/2020 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

2.2. Về án phí: Bị đơn Nguyễn Thị Minh T chịu 18.044.251 đồng (Mười tám triệu không trăm bốn mươi bốn nghìn hai trăm năm mươi một đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q số tiền 7.972.680 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0004998 ngày 27/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP.Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP Tuy Hòa
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Uyên